

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1509 /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 08 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư xây dựng công trình Nhà máy nước sạch huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 16/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Nhà máy nước sạch huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 1202/QĐ-UBND ngày 12/4/2023 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2023 do tình hình quản lý (đợt 1);

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 2555/SKHĐT-ĐTTĐGS ngày 04/5/2023 về Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư xây dựng công trình Nhà máy nước sạch huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư xây dựng công trình Nhà máy nước sạch huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa với các nội dung chủ yếu sau:

- Toàn bộ phần công việc thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu được chia làm 09 gói thầu.

- Nội dung các gói thầu: *Có phụ biểu chi tiết kèm theo.*

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung

trình phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu của dự án (trong đó có trách nhiệm báo cáo, giải trình với các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán,..).

2. Yêu cầu Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Mường Lát (chủ đầu tư) tổ chức lựa chọn nhà thầu các gói thầu số 4, 7, 8 qua Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia; đối với các gói thầu còn lại, trên cơ sở lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng theo quy định tại khoản 2 Điều 37 Thông tư số 08/2022/TTBKHĐT ngày 31/5/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, để tổ chức lựa chọn nhà thầu cho phù hợp, đảm bảo tuân thủ theo quy định; đồng thời, có trách nhiệm cập nhật lại giá gói thầu trong thời hạn 28 ngày trước ngày mở thầu nếu cần thiết.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; Chủ tịch UBND huyện Mường Lát; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Mường Lát; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, CN._(QB-KHLCNT-M42)



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Xuân Liêm

Phụ biểu: KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU**Dự án đầu tư xây dựng công trình Nhà máy nước sạch huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa***(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (triệu đồng)	Nguồn vốn	Hình thức; phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Gói thầu số 1: Tư vấn lựa chọn nhà thầu các gói thầu	93,5	Ngân sách tỉnh	Chi định thầu	Quý II/2023	Trọn gói	60 ngày
2	Gói thầu số 2: Tư vấn thẩm định HSMT, KQLCNT các gói thầu	22,6		Chi định thầu	Quý II/2023	Trọn gói	20 ngày
3	Gói thầu số 3: Tư vấn lập nhiệm vụ khảo sát và giám sát công tác khảo sát bước TKBVTC	7,0		Chi định thầu	Quý II/2023	Trọn gói	Lập nhiệm vụ khảo sát: 5 ngày; giám sát công tác khảo sát: 15 ngày
4	Gói thầu số 4: Tư vấn khảo sát, lập TKBVTC-DT công trình	615,4		Đấu thầu rộng rãi trong nước; 01 giai đoạn, 02 túi hồ sơ	Quý II/2023	Trọn gói	30 ngày
5	Gói thầu số 5: Thẩm tra TKBVTC-DT công trình	64,6		Chi định thầu	Quý II/2023	Trọn gói	20 ngày
6	Gói thầu số 6: Thẩm định giá	33,0		Chi định thầu	Quý II/2023	Trọn gói	15 ngày
7	Gói thầu số 7: Giám sát thi công xây dựng công trình và lắp đặt thiết bị công trình	517,9		Đấu thầu rộng rãi trong nước; 01 giai đoạn, 02 túi hồ sơ	Quý III/2023	Trọn gói	450 ngày

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (triệu đồng)	Nguồn vốn	Hình thức; phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
8	Gói thầu số 8: Thi công xây dựng công trình; cung cấp, lắp đặt thiết bị công trình và bảo hiểm công trình trong thời gian xây dựng	26.567,1	Ngân sách tỉnh	Đấu thầu rộng rãi trong nước; 01 giai đoạn, 02 túi hồ sơ	Quý III/2023	Trọn gói	450 ngày
9	Gói thầu số 9: Kiểm toán dự án	196,9		Chỉ định thầu	Quý IV/2024	Trọn gói	30 ngày
	Cộng	28.118,0					

Ghi chú:

- Giá các gói thầu xác định trên cơ sở tổng mức đầu tư được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 16/01/2023 không bao gồm chi phí dự phòng, riêng giá gói thầu số 7 bao gồm 6% chi phí dự phòng cho khối lượng phát sinh; giá gói thầu số 8: Phần công việc thi công xây dựng công trình và bảo hiểm công trình trong thời gian xây dựng bao gồm 9% chi phí dự phòng (6% dự phòng cho khối lượng phát sinh; 3% dự phòng cho yếu tố trượt giá), phần công việc cung cấp, lắp đặt thiết bị công trình không bao gồm chi phí dự phòng (yêu cầu việc quản lý, sử dụng chi phí dự phòng phải tuân thủ quy định của pháp luật).

- Các gói thầu số 1, 2, 3, 5, 6, 9 áp dụng quy trình chỉ định thầu rút gọn theo quy định tại khoản 2 Điều 56 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ.

- Các gói thầu số 4, 7, 8 tổ chức lựa chọn nhà thầu qua Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia./.